

Bản án số: 130/2017/HSPT
Ngày: 31.10.2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Trinh**.
- *Các Thẩm phán :* 1/ Ông **Thái Quang Hải**.

2/ Bà **Nguyễn Thị Thụy Vũ**.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Tống Phi Phụng** - Thư ký Tòa án thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Kim Sương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 195/2017/HSPT ngày 05/10/2017 do có kháng cáo của bị cáo Lưu Văn Đ đối với bản án sơ thẩm số 42/2017/HSST ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện L.

Bị cáo có kháng cáo:

Lưu Văn Đ sinh năm 1990.

Trú tại: Ấp H, xã T, huyện L, Tp. Cần Thơ.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: làm thuê;

Con ông: Lưu Văn S và bà: Lý Thị Kim E;

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giam: 13/5/2017.

Các bị hại trong vụ án không có kháng cáo.

NHẬN THẤY

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện L, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/02/2017, sau khi uống rượu, Lưu Văn Đ đến nhà của bà Nguyễn Thị G - tại ấp H, xã T, huyện L, thành phố Cần Thơ. Lúc này có nhóm người đang tập trung để đánh bài. Đ đứng xem. Đ cho rằng ông Nguyễn Văn N gian lận nên đã chửi và đánh ông N. Ông N đánh lại. Những người xung quanh can ngăn. Đ bỏ đi về nhà.

Khoảng một giờ sau đó, Đ cầm 01 khúc sắt, đi tới nhà của bà G. Nhìn thấy Nguyễn Minh V (là cháu của bà G) đang điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius biển số 65H1-034.53, Đ chặn lại, rồi cầm khúc sắt, đánh trúng vào tay của V. V bỏ xe và chạy bộ, thoát thân. Đ đập phá xe mô tô, rồi tiếp tục đi tới nhà của bà G, tìm đánh ông N. Đ bị không chế và tước khúc sắt nên bỏ đi về.

Đ tiếp tục cầm cây dao mũi bầu dài 47cm, quay trở lại nhà của bà G. Nhìn thấy V dắt xe mô tô đi, Đ cầm dao, rượt theo V. V bỏ xe lại và chạy thoát thân. Đ chém phá xe mô tô một lần nữa. Đào Minh C (là cậu của Đ) can ngăn và kêu Đ đi về.

Khoảng 17 giờ Đ cầm cây dao nói trên, đi cùng với Lưu Thái B, Lê Văn X và Huỳnh Thanh Y, đến nhà của bà G. Do cổng rào đã đóng lại nên Đ đã chém vào cổng rào, rồi ném lưỡi dao vào nhà. Lưỡi dao rơi trúng bà G. Đ tiếp tục cầm đá ném vào nhà. Phía bà G cầm đá và vỏ chai bằng thủy tinh, ném lại. Sau đó nhóm của Đ kéo đi về.

Bà G, ông N, ông Nguyễn Văn A và V bị gây thương tích nhẹ nên không yêu cầu khởi tố đối với Đ.

Theo kết quả định giá thì số tài sản bị hỏng, gồm: xe mô tô, màn hình tivi và tấm kính, gây thiệt hại 6.793.000 đồng.

Gia đình của Đ đã thương lượng và bồi thường cho gia đình của bà G 12.000.000 đồng.

Tại bản án số 42/2017/HSST ngày 23/8/2017 Tòa án nhân dân huyện L đã áp dụng khoản 1 Điều 143; các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt Lưu Văn Đ 09 tháng tù.

Ngoài ra, còn có các quyết định về xử lý vật chứng và án phí trong vụ án.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 04/9/2017 bị cáo kháng cáo, xin giảm mức hình phạt.

Căn cứ kết quả thẩm tra các tài liệu và chứng cứ tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Kiểm sát viên nhận định bản án sơ thẩm đã tuyên có căn cứ và đúng pháp luật, mức hình phạt đã tuyên là nhẹ, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm mức hình phạt của bị cáo.

Đối chiếu các chứng cứ thấy rằng quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm tuân thủ các quy định của pháp luật. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo.

Sau khi đã uống nhiều rượu, bị cáo đã đến nhà của các bị hại và đã gây hấn tại đây. Bị cáo đã chửi ông N. Ông N đã chửi lại và bị cáo đã đánh ông N. Ông N đã đánh lại và đã xảy ra xô xát. Sau khi được can ngăn bị cáo đã bỏ đi, nhưng sau đó đã tiếp tục quay lại 3 lần, với hung khí trong tay, lúc thì cầm khúc sắt, lúc thì cầm dao. Bị tước khúc sắt rồi thì sử dụng dao. Cán dao bị rút ra thì

cầm lưỡi dao ném và cuối cùng là cầm đá ném. Vừa gây thương tích cho người, vừa gây thiệt hại về tài sản.

Bị cáo đã gây thương tích cho 4 người, nhưng do không có yêu cầu khởi tố nên không xử lý.

Thiệt hại về tài sản là 6.793.000 đồng (trong đó thiệt hại cho xe mô tô là 3.393.000 đồng, cho màn hình tivi là 3.200.000 đồng và tấm kính là 200.000 đồng). Xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Phạm tội rất lưu manh, côn đồ. Khi lượng hình Tòa án sơ thẩm đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tuy nhiên không áp dụng các tình tiết tăng nặng quy định tại các điểm g và d khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, là thiếu sót, là có lợi cho bị cáo. Áp dụng điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự là không phù hợp, nên điều chỉnh lại.

Không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo.

Vì các lẽ trên;

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm (có điều chỉnh điều luật áp dụng).

Tuyên bố bị cáo **Lưu Văn Đ** phạm tội **Cố ý làm hư hỏng tài sản**.

Áp dụng khoản 1 Điều 143; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **Lưu Văn Đ 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2017.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

Bản án này có hiệu lực thi hành.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nơi nhận:

- Viện KSND TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Trại giam CA – TPCT;
- Cơ quan tổ tụng huyện L;
- Bị cáo và những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Trinh